

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NC

Lào Cai, ngày tháng 4 năm 2026

V/v triển khai thực hiện nội dung
Dự án 8 thuộc Chương trình mục
tiêu quốc gia phòng chống ma túy
đến năm 2030

Kính gửi:

- Sở Tư pháp;
- Công an tỉnh;
- Sở Tài chính.

Thực hiện Văn bản số 1235/BTP-PB&TG ngày 04/3/2026 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Dự án 8 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các nội dung liên quan của Dự án thành phần số 08 “*Nâng cao khả năng tiếp cận, thụ hưởng về dịch vụ trợ giúp pháp lý chất lượng và giáo dục pháp luật trong phòng, chống ma túy*” (viết tắt là Dự án 8) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. MỤC TIÊU

Triển khai thực hiện Dự án 8 Chương trình MTQG phòng, chống ma túy đến năm 2030 để bảo đảm quyền được trợ giúp pháp lý, tăng cường khả năng tiếp cận, thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý chất lượng cho các đối tượng là người vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và sau cai nghiện ma túy thuộc diện được trợ giúp pháp lý. Qua đó, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của họ khi có tranh chấp, vướng mắc pháp luật liên quan đến phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh, góp phần ổn định xã hội.

II. CĂN CỨ THỰC HIỆN

1. Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG;
2. Quyết định số 05/2026/QĐ-TTg ngày 27/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTQG;
3. Thông tư số 147/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình MTQG;

4. Quyết định số 3199/QĐ-BTP ngày 07/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch của Bộ Tư pháp triển khai Chương trình MTQG đến năm 2030 và hướng dẫn của Bộ Tư pháp tại văn bản số 1235/BTP-PB&TG ngày 04/3/2026;

5. Hướng dẫn số 46/HD-BCA-C04 ngày 05/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc theo dõi, kiểm tra, đánh giá, giám sát thực hiện Chương trình MTQG;

6. Các nội dung có liên quan khác theo quy định tại Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Luật Trợ giúp pháp lý, Quyết định số 7619/QĐ-BCA ngày 08/9/2025 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 và các văn bản pháp luật khác.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

1. Phạm vi

Dự án 8 “*Nâng cao khả năng tiếp cận, thụ hưởng về dịch vụ trợ giúp pháp lý chất lượng và giáo dục pháp luật trong phòng, chống ma túy*” thuộc Chương trình MTQG phòng, chống ma túy đến năm 2030 được triển khai thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh Lào Cai.

2. Đối tượng

2.1. Người làm công tác phòng, chống ma túy, người thực hiện trợ giúp pháp lý, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, công chức Tư pháp, cán bộ cấp xã, cán bộ thôn, bản, đại diện cộng đồng, lãnh đạo tổ nhóm, cán bộ chi hội tổ chức đoàn thể, người có uy tín, các tổ chức và cá nhân có liên quan, đối tượng khác.

2.2. Chức danh tư pháp, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, học viên, các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan.

2.3. Người vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và sau cai nghiện ma túy thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nâng cao nhận thức, tiếp cận, thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý cho người dân trong vụ việc, vụ án có liên quan đến ma túy

1.1. Tổ chức các hoạt động nói chuyện chuyên đề, các đợt truyền thông hướng dẫn trực tiếp cho người dân về cách thức thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý, chú trọng các địa bàn người dân có nguy cơ bị lôi kéo dụ dỗ sử dụng ma túy, người vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy, người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy và sau cai nghiện ma túy và các đối tượng khác.

1.2. Xây dựng các chương trình, phóng sự về vụ việc trợ giúp pháp lý, vụ việc có người thuộc diện trợ giúp pháp lý liên quan đến ma túy phát trên các kênh truyền thông; đa dạng hóa các hình thức truyền thông về trợ giúp pháp lý như xây dựng, phát sóng các thông điệp về trợ giúp pháp lý, xây dựng các tin, bài truyền thông trợ

giúp pháp lý về phòng, chống ma túy và các hình thức truyền thông khác để người có liên quan đến ma túy, người dân được tiếp cận, hiểu và biết quyền được hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý mà không phải trả tiền, lợi ích vật chất hoặc lợi ích khác khi vướng vào các vụ việc liên quan đến ma túy.

1.3. Xây dựng và phát hành các tài liệu về trợ giúp pháp lý có liên quan đến ma túy: Xây dựng, in ấn, phát hành infographic, tờ gấp pháp luật, tình huống giải đáp pháp luật, câu chuyện pháp luật, tiểu phẩm pháp luật, sách bỏ túi, cầm nang, sổ tay và các ấn phẩm tài liệu khác về trợ giúp pháp lý có liên quan đến ma túy.

2. Tăng cường năng lực cho người thực hiện trợ giúp pháp lý, nâng cao chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý có liên quan đến ma túy

2.1. Tổ chức tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng thực hiện trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực dân sự, hình sự, hành chính có liên quan đến ma túy cho người thực hiện trợ giúp pháp lý, viên chức của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước và những người có liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý.

2.2. Tổ chức hội nghị trao đổi kinh nghiệm trợ giúp pháp lý về ma túy, có liên quan đến ma túy cho người thực hiện trợ giúp pháp lý và người có liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý.

3. Nâng cao khả năng phối hợp, hỗ trợ về trợ giúp pháp lý của đội ngũ cán bộ và tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý trong công tác phòng, chống ma túy

3.1. Hội nghị nâng cao năng lực hoạt động phối hợp hỗ trợ kiến thức về trợ giúp pháp lý có liên quan đến ma túy cho đội ngũ cán bộ cấp thôn (trưởng thôn, trưởng bản, trưởng ấp, già làng, tổ trưởng tổ dân phố...), xã, người có uy tín trong cộng đồng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tới hoạt động trợ giúp pháp lý.

3.2. Hội nghị, tập huấn về khả năng phối hợp về trợ giúp pháp lý trong các vụ việc về ma túy cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cán bộ cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan tới hoạt động trợ giúp pháp lý.

3.3. Tổ chức hoạt động giới thiệu thông tin, vụ việc trợ giúp pháp lý có liên quan đến ma túy thông qua hoạt động trao đổi kinh nghiệm, tập huấn nâng cao năng lực cho tổ chức chi hội đoàn thể, các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác phòng, chống ma túy về hoạt động trợ giúp pháp lý để có khả năng thông tin, giải thích về trợ giúp pháp lý và giới thiệu người thuộc diện trợ giúp pháp lý đến các Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước trong vụ án có liên quan đến ma túy có chú ý đến người dân tộc thiểu số tại khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, khu vực miền núi, nông thôn, khu vực biên giới.

4. Hỗ trợ thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng có tính chất phức tạp hoặc điển hình có liên quan đến ma túy cho người thuộc diện được trợ giúp pháp lý

Tiêu chí xác định vụ việc trợ giúp pháp lý có tính chất phức tạp hoặc điển hình theo quy định tại Thông tư số 09/2018/TT-BTP ngày 21/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Từ nguồn ngân sách Trung ương.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung hoạt động của dự án 8 trên phạm vi toàn tỉnh.

- Chỉ đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh triển khai hoạt động tại mục 4 phần IV từ nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ.

- Lồng ghép thực hiện các hoạt động tại mục 1, 2, 3 phần IV từ nguồn ngân sách địa phương (hoặc chỉ đạo lồng ghép thực hiện trong các hoạt động trợ giúp pháp lý thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia đang triển khai thực hiện).

- Tổng hợp, báo cáo tình hình và kết quả triển khai thực hiện dự án theo yêu cầu.

2. Công an tỉnh

- Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Dự án vào báo cáo chung của chương trình; tổng hợp kiến nghị, đề xuất, giải pháp để triển khai thực hiện hiệu quả Dự án.

- Chỉ đạo Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an các xã, phường chủ động phối hợp với Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh triển khai thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý trong công tác phòng, chống ma túy cho người thuộc diện trợ giúp pháp lý; thông báo, thông tin các vụ án có liên quan đến ma túy đến Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ nguồn kinh phí đảm bảo việc triển khai thực hiện các hoạt động của Dự án 8 theo quy định.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí Dự án theo đúng quy định.

4. Các sở, ngành có liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi của mình, phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức thực hiện các nội dung liên quan của Dự án 8.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh) và các sở, ngành liên quan để tổ chức thực hiện các nội dung của Dự án 8 tại địa phương.
- Tổng hợp báo cáo tình hình và kết quả thực hiện tại địa phương theo yêu cầu.

Trong quá trình thực hiện các nội dung liên quan của Dự án 8 nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh: Ngô Hạnh Phúc;
- Các Sở: Dân tộc và Tôn giáo, KHCCN;
- Chánh, PCVP UBND tỉnh (N.T.M);
- Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu VT, NC (Ng).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Hạnh Phúc